

Số: 75/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 11 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Thúy N.** Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 3 CL, phường TH, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh **Lò Xuân Tuyến.** Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 3 CL, phường TH, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Sơn La.** Địa chỉ: Tổ 4, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La. Người đại diện hợp pháp bà **Cầm Thị Phương V** – Giám đốc.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, các Điều 107, 110, 116, 117; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Vũ Thị Thúy N** và anh **Lò Xuân T**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị Vũ Thị Thúy N và anh Lò Xuân T có 01 con chung là Lò Phạm Minh Đ, sinh ngày 11/9/2014. Chị Vũ Thị Thúy N và anh Lò Xuân T thỏa thuận chị Vũ Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lò Phạm Minh Đ đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lò Xuân T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lò Phạm Minh Đ mỗi tháng 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 02/2026 đến khi cháu Lò Phạm Minh Đ đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng: cấp dưỡng hàng tháng vào ngày cuối cùng của tháng.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Vũ Thị Thúy N và anh Lò Xuân T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Anh Lò Xuân T và chị Vũ Thị Thúy N có nợ Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Sơn La số tiền vay gốc là 84.134.400, đồng (*Tám mươi tư triệu, một trăm ba mươi tư nghìn, bốn trăm đồng*); đã thanh toán trả nợ xong vào ngày 30/01/2026; hiện tại dư nợ là 0 đồng.

d, Về án phí: Chị Vũ Thị Thúy N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000112 ngày 21/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, chị Vũ Thị Thúy N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); anh Lò Xuân T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 - Sơn La (2);
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND phường TH (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà

